

Số: /TB-STNMT

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2023

## THÔNG BÁO

**Mời tham gia thực hiện dự án nạo vét chỉnh trị dòng chảy nhằm hạn chế sạt lở có kết hợp thu hồi sản phẩm nạo vét để phục vụ các công trình đầu tư công đối với các bãi bồi, cồn nổi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Quyết định số 542/QĐ-UBND-HC ngày 12/05/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt Phương án lựa chọn nhà đầu tư triển khai dự án nạo vét chỉnh trị dòng chảy nhằm hạn chế sạt lở có kết hợp thu hồi sản phẩm nạo vét để phục vụ các công trình đầu tư công đối với các bãi bồi, cồn nổi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo mời tham gia thực hiện dự án nạo vét chỉnh trị dòng chảy nhằm hạn chế sạt lở có kết hợp thu hồi sản phẩm nạo vét để phục vụ các công trình đầu tư công đối với các bãi bồi, cồn nổi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp với các nội dung như sau:

### 1. Tổ chức thực hiện lựa chọn đơn vị nạo vét:

- Cơ quan phê duyệt đơn vị thực hiện dự án: UBND tỉnh.
- Đơn vị được giao thông báo công khai thông tin: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp - Địa chỉ: Số 31, Quốc lộ 30, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Tổ chức thẩm định hồ sơ tham gia thực hiện dự án: Tổ thẩm định do UBND tỉnh quyết định.

### 2. Thông tin dự án nạo vét:

Stt	Khu vực nạo vét	Cấp độ cao nạo vét	Diện tích khu nạo vét (ha)	Chiều dày nạo vét dự kiến trung bình (m)	Dự kiến khối lượng sản phẩm nạo vét (cát lẫn bùn) (m <sup>3</sup> )
1	Bãi bồi, cồn Đông Giang	Cấp 1: Từ mép trong khu vực nạo vét chỉnh trị hướng ra luồng đường thủy 50m: cao trình nạo vét tối đa - 5,0m	54,0	3,8	2.255.000

		Cấp 2: Từ tiếp giáp khu vực cấp 1 hướng ra luồng đường thủy 50m: cao trình nạo vét tối đa -7,0m		4,5	
		Cấp 3: Khu vực còn lại hướng ra luồng đường thủy: cao trình nạo vét tối đa -9,0m		4,2	
2	Cồn Linh	Toàn bộ (-9m)	10,9	7,0	763.500
3	Cồn Long Tả	Khu nạo vét (-5m)	1,38	6,5	1.043.000
		Khu nạo vét (-9m)	13,62	7,0	
4	Cồn Long Khánh	Cấp 1: Từ mép trong khu vực nạo vét chính trị hướng ra luồng đường thủy 50m: cao trình nạo vét tối đa -6,5m (diện tích 1,28ha)	13,28	7,0	89.600
		Cấp 2: Từ tiếp giáp khu vực cấp 1 hướng ra luồng đường thủy, cao trình nạo vét tối đa -9,0m (12ha)		9,0	1.080.000
<b>Tổng (dự kiến)</b>					<b>5.231.100</b>

**\* Ghi chú:**

- Chiều dày nạo vét và khối lượng sản phẩm nạo vét chỉ là số liệu dự kiến thông qua khảo sát sơ bộ.

- Mỗi khu vực nạo vét sẽ tiến hành lựa chọn một đơn vị thực hiện riêng biệt (mỗi đơn vị có thể nộp tham gia 04 khu vực nếu đủ điều kiện).

**3. Vị trí khu vực nạo vét:**

**3.1. Khu vực cồn Đông Giang**

Điểm	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105 <sup>0</sup> , múi chiếu 3 <sup>0</sup>	
	Cao trình nạo vét 3 cấp từ (-5,0) - (-7,0) - (-9,0)	
	X (m)	Y(m)
1	1146434	581164
2	1146490	581300
3	1145387	581871
4	1144792	582009
5	1143907	582087

6	1143896	582002
7	1144723	581784
8	1145773	581451
<b>Diện tích nạo vét: 54 ha.</b>		

### 3.2. Khu vực cồn Linh

Điểm	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105°, múi chiếu 3°	
	X (m)	Y(m)
1	1138561	585159
2	1138317	585780
3	1138114	585667
4	1138229	585439
5	1138525	585124
<b>Diện tích 10,9ha</b>		

### 3.3. Khu vực cồn Long Tả

Điểm	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105°, múi chiếu 3°	
	X (m)	Y(m)
1	1196661,09	534143,13
2	1196614,82	534379,68
3	1196460,16	534801,92
4	1196264,73	535386,78
5	1196135,40	535565,91
6	1196100,11	535536,70
7	1196237,04	535124,7
8	1196233,81	535016,46
9	1196285,90	534882,76
10	1196396,34	534778,3
11	1196581,31	534126,71

### Diện tích 15ha

+ Cấp 1: Từ tiếp giáp nạo vét lạch Lòng Hồ ra hướng sông Tiên 67m, cao trình nạo vét tối đa -5,0m. Được giới hạn bởi 4 điểm khép góc 7,8,9,10

+ Cấp 2: Từ tiếp giáp khu vực nạo vét -5,0 hướng ra luồng đường thủy 70m: cao trình nạo vét tối đa -9,0m.

#### 3.4. Khu vực cồn Long Khánh

Điểm	Hệ toạ độ VN2000, kinh tuyến trục 105°, múi chiếu 3°	
	X (m)	Y(m)
Khu 1: cao trình nạo vét -6,5m (diện tích 1,28ha)		
1	1192434	534026
2	1192529	534229
3	1192548	534351
7	1192380	534029,6
Khu 2: Cao trình nạo vét -9m (diện tích 12,0ha)		
3	1192548	534351
4	1192572	534622
5	1192345	534598
6	1192253	534037
7	1192380	534029,6
<b>Tổng diện tích 13,28ha</b>		

#### 4. Tiêu chí xét chọn và thang điểm đánh giá

##### 4.1. Tiêu chí bắt buộc

- Văn bản đăng ký thực hiện dự án.
- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) của nhà đầu tư.
- Văn bản vốn đăng ký để thực hiện dự án.
- Báo cáo về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.
- Báo cáo về năng lực chuyên môn, nhân sự, thiết bị và kinh nghiệm của đơn vị tư vấn (có kèm hồ sơ chứng minh).
- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) của đơn vị tư vấn.

- Hợp đồng giữa nhà đầu tư và đơn vị tư vấn có đủ năng lực chuyên môn (có đủ điều kiện hành nghề khảo sát địa hình, thủy văn, địa chất để khảo sát, nghiên cứu đánh giá lập dự án chỉnh trị dòng chảy).

- Dự thảo Báo cáo thuyết minh dự án và các bản vẽ (bản đồ địa hình khu vực nghiên cứu, bản đồ khu vực nạo vét, bản đồ tổng mặt bằng, bản vẽ các mặt cắt, bản vẽ thiết kế phương án nạo vét và các bản vẽ khác).

- Cam kết chạy mô hình toán thủy lực để đề xuất phương án chỉnh trị tối ưu nhất.

- Cam kết trường hợp không triển khai thực hiện dự án do kết quả nghiên cứu không đảm bảo mục tiêu của dự án hoặc do các nguyên nhân bất khả kháng sẽ không yêu cầu hoàn trả chi phí lập dự án và các chi phí khác có liên quan.

- Cam kết dừng thực hiện dự án nếu nhà đầu tư vi phạm các quy định có liên quan. Đồng thời, không yêu cầu hoàn trả tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, chi phí khảo sát lập dự án, các khoản chi phí khác có liên quan.

- Có cam kết khối lượng thu hồi chỉ được cung cấp cho các công trình sử dụng vốn đầu tư công (danh mục công trình do Sở Xây dựng cung cấp) và giá bán cát (sản phẩm nạo vét) phải bán theo giá tính thuế tài nguyên (hoặc giá bán do UBND Tỉnh quy định) hiện hành, khi kết thúc quá trình nạo vét, chủ đầu tư phải cung cấp đầy đủ hồ sơ cung ứng sản phẩm đã thu hồi để cung cấp cho các công trình vốn ngân sách tương ứng tổng khối lượng đã cấp phép; có cam kết ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.

- Cam kết khi thực hiện dự án phải đảm bảo đúng vị trí, đúng diện tích, đúng khối lượng được phê duyệt nhằm hạn chế sạt lở các bên bờ sông.

- Có cam kết thực hiện hoàn thành các thủ tục có liên quan để được cấp phép nạo vét trong thời gian 50 ngày (kể từ ngày có quyết định lựa chọn), trong đó quá 30 ngày đơn vị được chọn chưa nộp các hồ sơ liên quan phục vụ công tác cấp phép sẽ thu hồi quyết định lựa chọn.

**4.2. Tiêu chí xét chọn và thang điểm đánh giá** (đơn vị tham gia xét chọn phải lập bảng tổng hợp về số điểm tự chấm)

**a. Nhóm tiêu chí năng lực nhà đầu tư (40 điểm)**

- Vốn đăng ký thực hiện dự án (10 điểm)

+ Vốn đăng ký từ 40 tỷ trở lên đối với cồn Đông Giang; từ 15 tỷ trở lên đối với cồn Linh, từ 20 tỷ trở lên đối với cồn Long Tả, từ 25 tỷ trở lên đối với cồn Long Khánh: 10 điểm.

+ Trường hợp thấp hơn tính điểm theo tỷ lệ

- Kinh nghiệm thực hiện dự án (20 điểm)

+ Đã thực hiện 03 dự án nạo vét chỉnh trị dòng chảy từ sông cấp II trở lên: 20 điểm

+ Đã thực hiện 02 dự án nạo vét chỉnh trị dòng chảy từ sông cấp II trở lên: 15 điểm

+ Đã thực hiện 01 dự án nạo vét chỉnh trị dòng chảy từ sông cấp II trở lên: 10 điểm

+ Chưa thực hiện dự án nạo vét chỉnh trị dòng chảy từ sông cấp II trở lên: 0 điểm.

- Trang thiết bị, công nghệ (10 điểm).

+ Có trang thiết bị đảm bảo các quy định liên quan và đáp ứng nhu cầu thực hiện dự án, ngoài ra có phương án đối với thiết bị dự phòng nếu xảy ra sự cố (10 điểm).

+ Có trang thiết bị đảm bảo các quy định liên quan và đáp ứng nhu cầu thực hiện dự án (5 điểm).

### ***b. Nhóm tiêu chí năng lực tư vấn (30 điểm)***

- Đã thực hiện dự án nghiên cứu chỉnh trị dòng chảy, có thực hiện mô hình toán thủy lực (tối đa 20 điểm). Trong đó:

+ Từ 03 dự án nghiên cứu sông cấp II trở lên: 20 điểm

+ Đã thực hiện 02 dự án nghiên cứu sông cấp II: 15 điểm

+ Đã thực hiện 01 dự án nghiên cứu sông cấp II: 10 điểm

+ Chưa thực hiện dự án nghiên cứu sông có quy mô nhỏ hơn cấp II: 0 điểm

- Năng lực chuyên môn của đơn vị tư vấn tối đa 10 điểm, trong đó:

+ Năng lực nhân sự (10 điểm).

• Chủ nhiệm đề án đã thực hiện 02 dự án chỉnh trị sông cấp II trở lên: 10 điểm

• Chủ nhiệm đề án đã thực hiện 01 dự án chỉnh trị sông cấp II trở lên: 5 điểm

• Chủ nhiệm đề án chưa thực hiện hoặc thực hiện nghiên cứu sông có quy mô nhỏ hơn cấp II: 0 điểm

### ***c. Tiêu chí cam kết nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R) (30 điểm).***

Cam kết nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với R (%) trong kỳ lựa chọn tối đa 30 điểm.

+ Cam kết nộp tiền cấp quyền R từ 20% trở lên: 30 điểm

+ Cam kết nộp tiền cấp quyền R từ 15% đến 20%: 20 điểm

+ Cam kết nộp tiền cấp quyền R từ 10% đến 15%: 10 điểm

+ Cam kết nộp tiền cấp quyền R trên 5% đến 10%: 5 điểm

+ Cam kết nộp tiền cấp quyền R = 5%: 0 điểm

**5. Thời gian niêm yết, thông báo công khai; địa điểm nộp hồ sơ; thành phần hồ sơ tham gia thực hiện dự án nạo vét.**

- Thời gian Thông báo công khai thông tin dự án và nhận hồ sơ (30 ngày): Từ ngày 19/5/2023 đến 16 giờ 30 ngày 17/6/2023. Sau thời gian nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường không tiếp nhận hồ sơ tham gia thực hiện dự án nào vớt của các cá nhân, doanh nghiệp, Công ty.

- Địa điểm nộp hồ sơ tham gia: Tại Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ: Số 31, Quốc lộ 30, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Điện thoại: (02773) 870.235.

- Thành phần hồ sơ nộp tham gia thực hiện dự án: 04 bộ/dự án.

\* **Mọi chi tiết xin liên hệ:** Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Đồng Tháp Số 31, Quốc lộ 30, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (*Liên hệ trong giờ hành chính*).

Thông tin thông báo công khai hồ sơ được niêm yết công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Báo Đồng Tháp trên tinh thần công khai, minh bạch trong lựa chọn tất cả các tổ chức, cá nhân trong nước tham gia thực hiện.

Ngoài ra, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, đăng tải thông tin lên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo nội dung Phương án được phê duyệt./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở (GD Phương, PGD Nguyên);
- Công TTĐT Sở TNMT (niêm yết);
- Lưu: VT, TNNKS.An.3.

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Thanh Phương**

**BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN DỰ ÁN**

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:.....

Số điện thoại: ..... ; Fax:.....

Đại diện tổ chức, cá nhân:.....

Chức vụ/nghề nghiệp: .....

**CAM KẾT**

Doanh nghiệp/Công ty chúng tôi xin cam kết sau khi được lựa chọn là đơn vị thực hiện dự án nạo vét chính trị dòng chảy nhằm hạn chế sạt lở có kết hợp thu hồi sản phẩm nạo vét để phục vụ các công trình đầu tư công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Tên dự án nạo vét (khu vực cồn/bãi bồi): ..... Công ty chúng tôi xin cam kết sẽ thực hiện đúng yêu cầu tại Quyết định số 542/QĐ-UBND-HC ngày 12/05/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

1. Cam kết chạy mô hình toán thủy lực đề đề xuất phương án chính trị tối ưu nhất.
2. Cam kết trường hợp không triển khai thực hiện dự án do kết quả nghiên cứu không đảm bảo mục tiêu của dự án hoặc do các nguyên nhân bất khả kháng sẽ không yêu cầu hoàn trả chi phí lập dự án và các chi phí khác có liên quan.
3. Cam kết dừng thực hiện dự án nếu đơn vị chúng tôi vi phạm các quy định có liên quan và không được hoàn trả tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, chi phí khảo sát lập dự án, các khoản chi phí khác có liên quan.
4. Cam kết khối lượng thu hồi chỉ được cung cấp cho các công trình sử dụng vốn đầu tư công (danh mục công trình do Sở Xây dựng cung cấp) và giá bán cát (sản phẩm nạo vét) phải bán theo giá tính thuế tài nguyên (hoặc giá bán do UBND Tỉnh quy định hiện hành), khi kết thúc quá trình nạo vét sẽ cung cấp đầy đủ hồ sơ cung ứng sản phẩm đã thu hồi để cung cấp cho các công trình vốn ngân sách tương ứng tổng khối lượng đã cấp phép; có cam kết ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường (nếu có).

5. Cam kết khi thực hiện dự án đúng vị trí, đúng diện tích, đúng khối lượng được phê duyệt nhằm thực hiện đúng mục đích của dự án.

6. Cam kết thực hiện hoàn thành các thủ tục có liên quan để được cấp phép nạo vét trong thời gian 50 ngày (kể từ ngày có quyết định lựa chọn), trong đó quá 30 ngày mà chưa nộp các hồ sơ liên quan phục vụ công tác cấp phép sẽ chấp nhận thu hồi quyết định lựa chọn.

7. Cam kết kê khai và nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế, phí đầy đủ theo quy định hiện hành.

Nếu doanh nghiệp chúng tôi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết này, doanh nghiệp chúng tôi sẽ chấp nhận thu hồi quyết định lựa chọn.

....., ngày tháng 5 năm 2023

**NGƯỜI LẬP**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**GIÁM ĐỐC**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*